

**THÔNG TIN HỌC PHẦN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG**

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
1.	Giải phẫu - Sinh lý	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cấu trúc các bộ phận, cơ quan trong cơ thể người; kiến thức về chức năng, hoạt động chức năng và điều hòa hoạt động chức năng của các cơ quan	4	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
2.	Hoá sinh	Cung cấp kiến thức về cấu tạo, tính chất lý hóa và vai trò của các chất hữu cơ cấu tạo nên cơ thể người. Ngoài ra còn giúp sinh viên hiểu được quá trình chuyển hóa của các chất hữu cơ diễn ra trong cơ thể người và các bệnh lý gây ra do rối loạn quá trình chuyển hóa các chất	2	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
3.	Sinh học và di truyền	Cung cấp cho sinh viên có kiến thức về sinh học tế bào, sinh học phân tử, sinh học phát triển, vai trò của di truyền y học, đặc điểm lâm sàng của các nhóm tật bệnh di truyền chính.	2	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
4.	Vật lý và Lý sinh	Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về lý sinh y học; cơ chế vật lý cơ bản của những quá trình xảy ra trong cơ thể con người (biến đổi năng lượng, vận chuyển chất, nghe, nhìn, tuần hoàn hô hấp); các phương pháp vật lý cơ bản được ứng dụng trong lĩnh vực Y học.	2	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
5.	Thực hành tổng hợp (KHCB)	Cung cấp cho sinh viên kỹ năng thực hành về: Sinh học tế bào, phát hiện sự bất thường Karyotip của một số dạng dị bội; ảnh hưởng của các yếu tố động hóa học (nhiệt độ, xúc tác) đến tốc độ phản ứng hóa học; tính chất của chỉ thị pH, hệ đệm và tương tác acid-base; nhận biết được tính chất đặc trưng của một số dạng chất hữu cơ .	1	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
6.	Vi sinh - Ký sinh trùng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Đặc điểm cơ bản của vi sinh vật y học, mối quan hệ giữa vi sinh vật - cơ thể - môi trường; đặc điểm hình thể, cấu trúc, khả năng gây bệnh, chu kỳ phát triển, các phương pháp phòng bệnh vi sinh vật gây bệnh thường gặp	2	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
7.	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin	Cung cấp cho sinh viên: Nội dung thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; Nội dung học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; Nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát những vấn đề về hiện thực và triển vọng của chủ nghĩa xã hội.	5	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
8.	Hóa học	Cung cấp cho sinh viên: Những kiến thức cơ bản về hóa học (hóa đại cương, vô cơ và hữu cơ); sự chuyển hoá của các chất hữu cơ trong cơ thể con người và cơ chế của một số phản ứng trong hóa học hữu cơ; ứng dụng trong y học của các chất vô cơ và hữu cơ.	2	Kỳ 1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
9.	Giải phẫu - Sinh lý Điều dưỡng	Cung cấp kiến thức về cấu trúc các bộ phận, cơ quan trong cơ thể người; chức năng, hoạt động chức năng và điều hòa hoạt động chức năng của các cơ quan	3	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
10.	Đạo đức Điều dưỡng	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Tâm lý người bệnh và tâm lý người người cán bộ y tế; Các nguyên tắc cơ bản về đạo đức y học; Các nguyên tắc đạo đức trong mối quan hệ giữa người người cán bộ y tế với người bệnh, sinh viên; Các nguyên tắc đạo đức trong mối quan hệ giữa người người cán bộ y tế với đồng nghiệp và cộng đồng; Những khía cạnh về đạo đức trong nghiên cứu y tế	1	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
11.	Điều dưỡng cơ bản I	Thực hành lập kế hoạch chăm sóc thích hợp trên từng bệnh nhân cụ thể; tiến hành thủ thuật trên bệnh nhân; thực hành kỹ năng giao tiếp khi làm thủ thuật chăm sóc bệnh nhân.	3	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
12.	Dược lý Điều dưỡng	Cung cấp kiến thức cơ bản về dược lý học hấp thu phân bố chuyển hoá và thải trừ, các tương tác thuốc, tác dụng và cách sử dụng các thuốc thông thường, tác dụng không mong muốn của thuốc và cách phòng ngừa; Vận dụng những hiểu biết về thuốc vào việc sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả cho bệnh nhân.	3	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
13.	Điều dưỡng và kiểm soát nhiễm khuẩn	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về kiểm soát nhiễm khuẩn, kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện cho người điều dưỡng; Trình bày được mục tiêu, nội dung, kết quả cần phải đạt được của chương trình kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện tại Việt Nam	2	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
14.	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Cung cấp kiến thức về bệnh nguyên, bệnh sinh, nguyên tắc điều trị bệnh của các hệ cơ quan trong cơ thể người; kiến thức cơ bản về đáp ứng miễn dịch	2	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
15.	English 1	Sử dụng được kiến thức ngữ pháp cơ bản, các thì trong tiếng anh trong các tình huống giao tiếp. Sinh viên thực hiện được các cuộc hội thoại về những chủ đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày.	4	Kỳ 2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
16.	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Ngoại khoa	Cung cấp kiến thức, kỹ năng cơ bản nhận biết 1 số dấu hiệu thường gặp, biến chứng và chăm sóc bệnh nhân ngoại khoa; nhận biết 1 số dấu hiệu nguy hiểm của bệnh nhân cấp cứu về ngoại khoa và chăm sóc 1 số bệnh cấp cứu ngoại khoa	3	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
17.	CSSK người lớn bệnh Nội khoa - Hồi sức cấp cứu	Cung cấp kiến thức, kỹ năng cơ bản nhận biết 1 số dấu hiệu thường gặp, biến chứng và chăm sóc bệnh nhân nội khoa- Hồi sức cấp cứu; nhận biết 1 số dấu hiệu nguy hiểm của bệnh nhân cấp cứu về nội khoa và chăm sóc 1 số bệnh cấp cứu nội khoa	5	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
18.	Điều dưỡng cơ bản II	Cung cấp kiến thức, kỹ năng và thái độ khi thực hiện kỹ thuật điều dưỡng cơ bản; Kỹ năng vận dụng trang thiết bị hiện đại nhằm hỗ trợ và nâng cao chất lượng quá trình chăm sóc, đảm bảo sự chăm sóc theo năng lực dựa vào bằng chứng	5	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
19.	Tin học	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu trúc máy tính, các thao tác cơ bản trên các đối tượng trong hệ điều hành Windows XP, phần mềm ứng dụng văn phòng mã nguồn mở (Open Office), phần mềm Epi Info	3	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
20.	Kỹ năng mềm	Cung cấp cho sinh viên một số kỹ năng mềm cơ bản: làm việc nhóm, giao tiếp, giải quyết thông tin, thuyết trình, lập kế hoạch,...	3	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
21.	English 2	Sử dụng các cấu trúc ngôn từ và kỹ năng giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo trong giao tiếp hàng ngày theo văn phong phù hợp với văn cảnh; Mở rộng vốn kiến thức nền liên quan đến các vấn đề của đời sống; sức khoẻ, y học; Trình bày các nội dung thông tin bằng tiếng Anh.	4	Kỳ 3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
22.	Dịch tễ học	Cung cấp kiến thức: Đại cương về dịch tễ học, miễn dịch; Vacxin; Huyết thanh; Nguyên lý phòng chống dịch; Công tác phòng chống dịch; Dịch tễ học các bệnh tả, lỵ trực khuẩn, sởi, uốn ván, ho gà, bại liệt, viêm gan, viêm não Nhật Bản, lỵ amip	1	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
23.	Thực tập lâm sàng chăm sóc nội - ngoại 1	Giao tiếp được với cán bộ, nhân viên y tế, người bệnh và gia đình người bệnh; Thực hiện được một số nội dung thăm khám của điều dưỡng; Nhận định được các nhu cầu cơ bản và lập được kế hoạch chăm sóc về nhu cầu cơ bản của người bệnh; Thực hiện đúng quy trình một số kỹ thuật điều dưỡng cơ bản; Thực hiện đúng các quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn khi học thực hành; Nhận định được các dấu hiệu sinh tồn, triệu chứng một số bệnh nội khoa, ngoại khoa thường gặp tại khoa lâm sàng.	4	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
24.	CSSK phụ nữ, bà mẹ - Chăm sóc sức khỏe trẻ em	Cung cấp kiến thức về những dấu hiệu thai nghén bình thường và bất thường; Nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng, hướng xử trí chăm sóc một số bệnh phụ khoa; Nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng, biện pháp phòng một số bệnh thường gặp ở trẻ em; Kỹ năng lập kế hoạch chăm sóc sản phụ khoa, chăm sóc một số bệnh thường gặp ở trẻ em.	4	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
25.	Chăm sóc sức khoẻ người bệnh truyền nhiễm	Trình bày được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng, hướng xử trí chăm sóc một số bệnh truyền nhiễm.	2	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
26.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cung cấp cho sinh viên: cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội, đoàn kết, đoàn kết quốc tế, dân chủ và nhà nước, Đảng cộng sản Việt Nam, văn hoá, đạo đức, nhân văn	2	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
27.	Xác suất – thống kê y học	Cung cấp cho sinh viên các định lý và công thức tính xác suất của biến cố. Các định nghĩa liên quan đến đại lượng ngẫu nhiên, cách thiết lập quy luật cho một số đại lượng ngẫu nhiên, áp dụng quy luật phân phối xác suất của một số đại lượng ngẫu nhiên thông dụng vào bài toán thực tế.	3	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
28.	English 3	Học phần luyện các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết về các chủ điểm bài học	4	Kỳ 4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
29.	Sức khỏe - nâng cao sức khỏe	Cung cấp kiến thức về: Môi trường và sức khỏe; Y học lao động; Ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí; bệnh viện; Chất thải rắn; Diệt côn trùng.	5	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
30.	Thực tập lâm sàng chăm sóc nội - ngoại (2)	Quan sát công tác quản lý điều dưỡng trong khoa lâm sàng; Giao tiếp hiệu quả với nhân viên y tế, người bệnh và gia đình người bệnh; Tiếp đón người bệnh vào viện, ghi hồ sơ chăm sóc đúng quy định; Thực hiện được các nội dung thăm khám người bệnh, nhận định đúng triệu chứng và lập được kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc một số bệnh thường gặp tại khoa nội, ngoại; Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh và chăm sóc người bệnh nội, ngoại khoa hiệu quả, an toàn; Nhận biết được dấu hiệu của dị ứng thuốc, sốc phản vệ và biết cách xử trí ban đầu, chăm sóc người bệnh dị ứng thuốc, sốc phản vệ; Tư vấn được cho người bệnh và gia đình người bệnh khi ra viện.	4	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
31.	Thực tập lâm sàng chăm sóc tích cực	Quan sát công tác quản lý điều dưỡng trong khoa; Giao tiếp hiệu quả với cán bộ, nhân viên y tế, người bệnh và gia đình người bệnh; Tiếp đón được người bệnh vào viện, ghi hồ sơ chăm sóc đúng quy định của khoa cấp cứu/ hồi sức tích cực; Thực hiện được các nội dung thăm khám người bệnh, lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc một số bệnh thường gặp tại khoa hồi sức/cấp cứu; Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh cấp cứu, người bệnh nặng, và chăm sóc người bệnh hiệu quả, an toàn; Chuẩn bị được người bệnh, phương tiện dụng cụ, phụ giúp bác sỹ thực hiện một số kỹ thuật - thủ thuật trong cấp cứu, hồi sức tích cực; Phát hiện được dấu hiệu của dị ứng thuốc, sốc phản vệ, người bệnh có diễn biến bất thường; Thực hành xử trí ban đầu và phối hợp chăm sóc cho người bệnh sốc, dị ứng thuốc, người bệnh có diễn biến bất thường; Tư vấn được cho người bệnh và gia đình người bệnh tự chăm sóc khi nằm tại bệnh viện và khi ra viện.	2	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
32.	Chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi - SK tâm thần	Trình bày được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng, hướng xử trí chăm sóc một số bệnh người cao tuổi và bệnh tâm thần.	2	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
33.	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân; Đường lối tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa	3	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
34.	Phương pháp nghiên cứu khoa học I	Cung cấp kiến thức về: vai trò của nghiên cứu, quy trình nghiên cứu, chọn vấn đề nghiên cứu, mục đích nghiên cứu, biến số nghiên cứu, tham khảo và trích dẫn tài liệu liên quan, phương pháp nghiên cứu, chọn mẫu và cỡ mẫu, thu thập số liệu, xử lý và phân tích số liệu, thống kê và trình bày số liệu thống kê, viết báo cáo nghiên cứu khoa học, ứng dụng tin học trong xử lý và phân tích số liệu.	2	Kỳ 5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
35.	Dinh dưỡng - Tiết chế	Cung cấp kiến thức cơ bản về:Tầm quan trọng, vai trò và nhu cầu của các chất dinh dưỡng đối với cơ thể;Thành phần các chất dinh dưỡng của các nhóm thực phẩm;Một số bệnh do dinh dưỡng không hợp lý và thực phẩm không an toàn; Chế độ ăn bệnh lý thường gặp và chế độ ăn điều trị một số bệnh;Biện pháp phòng chống và giáo dục cho người bệnh về các bệnh liên quan đến dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.	2	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%



STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
36.	Thực tập lâm sàng chăm sóc trẻ em	Quan sát công tác quản lý điều dưỡng khoa nhi/ bệnh viện nhi; Giao tiếp hiệu quả với cán bộ, nhân viên y tế, bệnh nhi và người nhà bệnh nhi; Tiếp đón được bệnh nhi vào viện, ghi hồ sơ chăm sóc đúng quy định; Thực hiện được các thăm khám trên bệnh nhi, lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc một số bệnh nhi an toàn, hiệu quả; Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng trên bệnh nhi an toàn, nhận biết được các dấu hiệu bất thường trong quá trình chăm sóc bệnh nhi; Nhận biết được dấu hiệu của dị ứng thuốc, sóc phản vệ, chuẩn bị đầy đủ các phương tiện xử trí và phụ giúp nhóm chăm sóc khi xử trí bệnh nhi; Thực hiện tư vấn giáo dục sức khỏe cho bệnh nhi và gia đình bệnh nhi	3	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
37.	Thực tập lâm sàng chăm sóc truyền nhiễm	Quan sát công tác quản lý điều dưỡng trong khoa Truyền nhiễm; Giao tiếp hiệu quả với cán bộ, nhân viên y tế, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân; Tiếp đón được người bệnh vào viện, ghi hồ sơ chăm sóc đúng quy định; Thực hiện được các nội dung thăm khám người bệnh, nhận định đúng triệu chứng và lập được kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc một số bệnh thường gặp tại khoa Truyền nhiễm; Thực hiện chăm sóc nhu cầu cơ bản, chăm sóc người bệnh Truyền nhiễm và các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh hiệu quả, an toàn; Nhận biết được cách phân loại chất thải, cách ly bệnh nhân truyền nhiễm; Thực hiện tuyên truyền giáo dục sức khỏe, biện pháp phòng bệnh truyền nhiễm cho người bệnh và gia đình bệnh nhân khi nằm viện và xuất viện.	2	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
38.	CSSK người bệnh nội tiết - Lao - Da liễu - Thần kinh	Cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng chăm sóc một số bệnh lý nội tiết - Lao- Da liễu- Thần kinh	4	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
39.	Thực tập lâm sàng chăm sóc sản phụ khoa	Thực hành tiếp đón người bệnh vào khoa, ghi hồ sơ chăm sóc đúng quy định; Giao tiếp, tư vấn được một số vấn đề chăm sóc sức khoẻ phụ nữ, bà mẹ; Thực hiện được một số thăm khám cơ bản trong sản khoa; Nhận định được các triệu chứng thường gặp ở phụ nữ, người bệnh sản khoa, phụ khoa; Thực hiện đúng các kỹ thuật điều dưỡng trên người bệnh sản, phụ khoa đảm bảo an toàn; Lập kế hoạch chăm sóc và thực hiện được kế hoạch chăm sóc một số vấn đề sản, phụ khoa thông thường.	2	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
40.	Phương pháp nghiên cứu khoa học II	Học phần đề cập đến: vai trò của nghiên cứu, quy trình nghiên cứu, chọn vấn đề nghiên cứu, mục đích nghiên cứu, biến số nghiên cứu, tham khảo và trích dẫn tài liệu liên quan, các phương pháp nghiên cứu, chọn mẫu và cỡ mẫu, kỹ thuật thu thập số liệu, xử lý và phân tích số liệu, thống kê và trình bày số liệu thống kê, hướng dẫn viết báo cáo nghiên cứu khoa học, ứng dụng tin học trong xử lý và phân tích số liệu.	2	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
41.	English 4	Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương trình độ A2 theo Khung tham chiếu châu Âu (CEFR) về cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.	4	Kỳ 6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
42.	Chăm sóc cho người cần được PHCN	Cung cấp kiến thức về nhiệm vụ, vai trò của PHCN trong chăm sóc và phòng ngừa bệnh tật. Rèn luyện một số kỹ năng: Tư vấn, hướng dẫn bệnh nhân và gia đình họ cách phòng ngừa, phát hiện sớm các thương tật thứ cấp, nhận định, lập kế hoạch và thực hiện được các kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản cho một số bệnh thường gặp.	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
43.	Y học cổ truyền	Cung cấp kiến thức về nhiệm vụ, vai trò của YHCT trong chăm sóc và phòng ngừa bệnh tật. Giúp sinh viên tiếp cận và rèn luyện một số kỹ năng: Tư vấn, hướng dẫn bệnh nhân và gia đình họ cách phòng ngừa, phát hiện sớm các thương tật thứ cấp, nhận định, lập kế hoạch và thực hiện được các kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản cho một số bệnh thường gặp.	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
44.	Quản lý điều dưỡng	Cung cấp kiến thức cơ bản về lĩnh vực Quản lý y tế, Quản lý điều dưỡng và Huấn luyện điều dưỡng	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
45.	Thực tập lâm sàng chăm sóc sức khỏe tâm thần	Quan sát công tác quản lý điều dưỡng trong bệnh viện tâm thần; Quan sát, thực hành tiếp đón người bệnh vào viện, ghi hồ sơ chăm sóc đúng quy định; Giao tiếp được với cán bộ, nhân viên y tế, gia đình người bệnh và một số người bệnh tâm thần; Thực hiện được một số thăm khám trên người bệnh; Nhận định được các triệu chứng, hội chứng thường gặp trong bệnh tâm thần; Lập được kế hoạch chăm sóc và thực hiện kế hoạch chăm sóc một số bệnh tâm thần; Phụ giúp bác sỹ khám và làm một số liệu pháp trong chăm sóc và điều trị bệnh tâm thần.	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
46.	Thực tập LS CS NB chuyên khoa Nội tiết - Lao - Thần kinh	Quan sát công tác quản lý điều dưỡng tại khoa;Tiếp đón được người bệnh vào viện, ghi hồ sơ chăm sóc đúng quy định; Giao tiếp hiệu quả với cán bộ, nhân viên y tế, người bệnh và người nhà người bệnh;Thực hiện được các nội dung thăm khám người bệnh, nhận định đúng triệu chứng và lập được kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc một số bệnh thường gặp tại các khoa Nội tiết, Lao, Da liễu, Thần kinh; Phân loại chất thải, cách ly người bệnh lây;Thực hiện tuyên truyền giáo dục sức khỏe, biện pháp phòng bệnh cho người bệnh và gia đình người bệnh khi nằm viện và xuất viện.	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
47.	Thực tập cộng đồng	Thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của người điều dưỡng đa khoa tại tuyến cơ sở; Thực hiện được một số kỹ thuật chăm sóc người bệnh dưới sự phân công, giám sát của Điều dưỡng phụ trách nhóm; Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh Nội, Nhi, Ngoại, Truyền Nhiễm, hồi sức cấp cứu, bệnh thường gặp tại tuyến cơ sở; Thực hiện đúng quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn khi thực hành chăm sóc người bệnh; Quan sát, thảo luận việc thực hiện công tác kiểm soát nhiễm khuẩn của điều dưỡng tại cơ sở thực tập; Sử dụng được các phương tiện theo dõi và chăm sóc người bệnh; Thực hiện kỹ năng giao tiếp, truyền thông, giáo dục sức khỏe, cho người bệnh và gia đình người bệnh một cách hiệu quả.	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
48.	Thực tập lâm sàng chăm sóc nội - ngoại (3)	Thực hiện được nhiệm vụ của điều dưỡng khoa Nội, Ngoại; Giao tiếp hiệu quả với nhân viên y tế, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân; Phối hợp với nhóm chăm sóc thực hiện tiếp đón bệnh nhân vào khoa, ghi hồ sơ chăm sóc đúng quy định; Thăm khám, lập kế hoạch chăm sóc phù hợp tình trạng người bệnh tại các khoa nội, ngoại; Thực hiện chăm sóc nhu cầu cơ bản, chăm sóc người bệnh Nội, ngoại khoa và các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh hiệu quả, an toàn; Nhận biết được dấu hiệu của dị ứng thuốc, sốc phản vệ và phối hợp với nhóm chăm sóc xử trí ban đầu; Chăm sóc người bệnh dị ứng thuốc, sốc phản vệ đảm bảo an toàn; Tư vấn phù hợp, hiệu quả cho bệnh nhân và gia đình người bệnh khi ra viện.	4	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
49.	Chăm sóc sức khỏe trẻ sơ sinh	Trình bày được đặc điểm sinh lý, bệnh lý của trẻ em qua các thời kỳ phát triển: trong tử cung, sơ sinh, bú mẹ, răng sữa, thiếu niên và dậy thì, đặc điểm giải phẫu và sinh lý của trẻ sơ sinh đủ tháng, thiếu tháng; Trình bày được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng một số bệnh thường gặp ở trẻ em; Lập được kế hoạch chăm sóc trẻ sơ sinh đủ tháng, thiếu tháng và một số bệnh thường gặp ở trẻ; Tư vấn cho người nhà các biện pháp phòng bệnh và cách chăm sóc trẻ	2	Kỳ 7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
50.	Chăm sóc người bệnh phức tạp	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng chăm sóc một số bệnh lý phức tạp, người bệnh đa bệnh lý	1	Kỳ 8	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
51.	Lâm sàng chăm sóc người bệnh phức tạp	Tiếp đón người bệnh vào viện, chuyển khoa, xuất viện; ghi các biểu mẫu, hồ sơ chăm sóc đúng quy định; Giao tiếp với nhân viên y tế, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân phù hợp trong các tình huống lâm sàng; Thực hiện hiệu quả các kỹ thuật điều dưỡng: thăm khám, nhận định triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, nhận định các nhu cầu chăm sóc của người bệnh, lập kế hoạch chăm sóc, thực hiện chăm sóc theo nhu cầu của người bệnh mắc bệnh lý phức tạp.	2	Kỳ 8	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
52.	Thực tập tốt nghiệp	Thiết lập được mối quan hệ tốt với người bệnh, gia đình và đồng nghiệp; Sử dụng quy trình điều dưỡng để lập kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng trên người bệnh, gia đình và cộng đồng đáp ứng với các vấn đề về sức khỏe/bệnh tật, phù hợp với văn hóa, tín ngưỡng; Nhận biết được một số loại thuốc thường dùng, tuân thủ quy tắc khi dùng thuốc, hướng dẫn người bệnh dùng thuốc đúng và an toàn, phát hiện và xử trí ban đầu các dấu hiệu của phản ứng có hại của thuốc và báo cáo kịp thời cho bác sĩ và điều dưỡng phụ trách; Phòng tránh nhiễm khuẩn liên quan đến chăm sóc y tế.	5	Kỳ 9	- Thực tập tốt nghiệp: 50% -Thi thực hành tay nghề: 50%

Hải Dương, ngày 01 tháng 6 năm 2020

**HIỆU TRƯỞNG**



**Đinh Thị Diệu Hằng**